

Số: 138/2017/QĐST-HNGĐ

Yên Mỹ, ngày 09 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 92/2017/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1994;
- *Bị đơn*: Anh Chu Văn C, sinh năm 1989;
- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Cháu Chu Ngọc D, sinh ngày 07/8/2016

Người đại diện theo pháp luật cho cháu D: chị Nguyễn Ngọc H (mẹ đẻ)

Đều trú quán: Xóm T thôn O, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82,83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Ngọc H và anh Chu Văn C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Ngọc H và anh Chu Văn C thuận tình ly hôn nhau

- Về con chung: Chị H và anh C đều công nhận vợ chồng có một con chung là Chu Ngọc D, sinh ngày 07/8/2016. Hiện nay cháu đang ở với chị H. ly hôn chị H và anh C đã thống nhất để chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu D kể từ tháng 6/2017 đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi và tự lập được. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung nên anh C không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị H xong anh C có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Chị H và anh C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ với số tiền 300.000đ chị H đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 011753 ngày 01 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y còn 150.000đồng trả lại chị H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Y;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Văn Trung

